

TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ 03 GỒM CÁC XÃ: SÌN HỒ, TỬA SÍN CHẢI, LÊ LỢI, HỒNG THU, NẬM HÀNG, MƯỜNG MÔ, HUA BUM, PA TẦN, BUM NƯA, BUM TỎ, MƯỜNG TÈ, THU LŨM, PA Ủ, TÀ TỔNG, MÙ CẢ

Ông: VŨ MINH ĐỨC



- Họ và tên thường dùng: **VŨ MINH ĐỨC**.
- Họ và tên khai sinh: VŨ MINH ĐỨC.
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/12/1992 .
- Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.
- Quê quán: Xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên.
- Nơi đăng ký thường trú: Thôn 2, xã Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.
- Nơi ở hiện nay: Bản Pá Bon, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông.
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Trần Quốc Tuấn, chuyên ngành Quân sự cơ sở; Đại học Thành Đông, chuyên ngành Luật.
- Học vị: Không. Học hàm: Không.
- Lý luận chính trị: Trung cấp.
- Ngoại ngữ: Anh TOEIC.
- 12. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.
- 13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Công chức, Ban Chỉ huy Quân sự xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.
- 14. Nơi công tác: Ban Chỉ huy Quân sự xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.
- 15. Ngày vào Đảng: 19/5/2020.
- Ngày chính thức: 19/5/2021.
- Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Chi bộ Quân sự.
- 16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
- 17. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- 18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không.
- 19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- 20. Là đại biểu Quốc hội: Không.
- 21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 6 năm 2025: Chỉ huy trưởng, Ban Chỉ huy Quân sự xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.
 - Từ tháng 7 năm 2025 đến ngày 13 tháng 01 năm 2026: Chỉ huy trưởng, Ban Chỉ huy Quân sự xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.
 - Từ ngày 14 tháng 01 năm 2026 đến nay: Công chức Ban Chỉ huy Quân sự xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu.
- Hiện tại, ông **Vũ Minh Đức** đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Bà: LÙ PHÍ PA



- Họ và tên thường dùng: **LÙ PHÍ PA**.
- Họ và tên khai sinh: LÙ PHÍ PA.
- Ngày, tháng, năm sinh: 25/3/1979.
- Giới tính: Nữ.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
- Quê quán: Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu.
- Nơi đăng ký thường trú: Thôn 7, xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu.
- Nơi ở hiện nay: Bản Thăm Pa, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- Dân tộc: Hà Nhì.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 bổ túc.
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Luật Hà Nội, ngành Luật.
- Học vị: Không. Học hàm: Không.
- Lý luận chính trị: Cao cấp.
- Ngoại ngữ: Anh trình độ A2.
- 12. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
- 13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- 14. Nơi công tác: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- 15. Ngày vào Đảng: 05/9/2011.
- Ngày chính thức: 05/9/2012.
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- 16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.
- 17. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- 18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 03 Bằng khen cấp bộ, tỉnh.
- 19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- 20. Là đại biểu Quốc hội: Không.
- 21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026 (từ tháng 3/2021 đến tháng 6/2025); đại biểu Hội đồng nhân dân xã Pa Ủ nhiệm kỳ 2021-2026 (từ tháng 7/2025 đến nay).

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 8 năm 2014: Công chức Phòng Tư pháp huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
 - Từ tháng 9 năm 2014 đến tháng 10 năm 2019: Phó Trưởng phòng, Phòng Tư pháp huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, kiêm Phó Chủ tịch Hội Luật gia huyện Mường Tè; Phó Bí thư Chi bộ Thanh tra - Tư pháp.
 - Từ tháng 11 năm 2019 đến tháng 6 năm 2025: Trưởng phòng, Phòng Tư pháp huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, kiêm Chủ tịch Hội Luật gia huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Bí thư Chi bộ Phòng Tư pháp; đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026.
 - Từ tháng 7 năm 2025 đến nay: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu; đại biểu Hội đồng nhân dân xã Pa Ủ nhiệm kỳ 2021-2026.
- Hiện tại, bà **Lù Phí Pa** đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Ông: TRIỆU KIM THẮNG



- Họ và tên thường dùng: **TRIỆU KIM THẮNG**.
- Họ và tên khai sinh: TRIỆU KIM THẮNG.
- Ngày, tháng, năm sinh: 30/3/1975.
- Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.
- Quê quán: Xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi đăng ký thường trú: Xóm Rảnh, xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Tả Xin Chải, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.
- Dân tộc: Dao.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông.
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Học viện Chính trị Quân sự, ngành Xây dựng đảng và Chính quyền Nhà nước.

- Học vị: Không. Học hàm: Không.
- Lý luận chính trị: Cao cấp.
- Ngoại ngữ: Tiếng dân tộc Dao.
- 12. Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội.
- 13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Đại tá, Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu.
- 14. Nơi công tác: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu.
- 15. Ngày vào Đảng: 04/12/1995.
- Ngày chính thức: 04/12/1996.
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh Lai Châu.
- 16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
- 17. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- 18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Huy chương Quân kỳ Quyết thắng; 01 Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhất; 01 Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhì; 01 Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Ba.
- 19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- 20. Là đại biểu Quốc hội khóa: Không.
- 21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình nhiệm kỳ 2016-2021; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2021-2026.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ tháng 9 năm 1992 đến tháng 3 năm 1994: Đoàn viên; Chiến sĩ; Trưởng Quân sự, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 4 năm 1994 đến tháng 8 năm 1998: Học viên Trường Sĩ quan Chính trị - Quân sự.
 - Từ tháng 9 năm 1998 đến tháng 4 năm 2000: Trung úy; Bí thư Chi bộ; Ủy viên Đảng ủy Tiểu đoàn; Đại đội phó Chính trị, Đại đội 12, Tiểu đoàn 4, Lữ đoàn 454, Quân khu 3.
 - Từ tháng 5 năm 2000 đến tháng 9 năm 2001: Thượng úy; Bí thư Chi bộ; Ủy viên Đảng ủy Tiểu đoàn; Đại đội phó Chính trị 1, Đại đội 12, Tiểu đoàn 4, Lữ đoàn 454, Quân khu 3.
 - Từ tháng 10 năm 2001 đến tháng 7 năm 2002: Thượng úy; Học viên Học viện Chính trị.
 - Từ tháng 8 năm 2002 đến tháng 7 năm 2005: Thượng úy; Đại úy; Trợ lý Ban Dân vận, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 8 năm 2005 đến tháng 12 năm 2008: Đại úy; Thiếu tá; Trợ lý Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hòa Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 7 năm 2009: Thiếu tá; Phụ trách Trưởng ban Chính sách, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 8 năm 2009 đến tháng 8 năm 2012: Thiếu tá; Trung tá; Phó Bí thư Chi bộ; Trưởng ban Chính sách, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 8 năm 2014: Trung tá; Học viên Học viện Chính trị.
 - Từ tháng 9 năm 2014 đến tháng 10 năm 2014: Trung tá; Cán bộ chờ công tác; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 11 năm 2014 đến tháng 8 năm 2017: Trung tá, Thượng tá; Phó Bí thư Đảng ủy quân sự huyện; Chính trị viên, Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cao Phong, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 11 năm 2018: Thượng tá; Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 4 năm 2019: Thượng tá; Học viên Hoàn chỉnh Cao cấp lý luận Chính trị, Học viện Chính trị.
 - Từ tháng 5 năm 2019 đến tháng 12 năm 2019: Thượng tá; Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 8 năm 2020: Thượng tá; Đại tá; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh; Phó Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 02 năm 2021: Đại tá; Học viên đào tạo Cao cấp ngắn hạn Quân sự địa phương, Học viện Quốc phòng.
 - Từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 02 năm 2025: Đại tá; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh; Phó Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 3 năm 2025 đến tháng 6 năm 2025: Đại tá; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh; Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hoà Bình, Quân khu 3.
 - Từ tháng 7 năm 2025 đến nay: Đại tá; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh; Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu, Quân khu 2.
- Hiện tại, ông **Triệu Kim Thắng** đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Ông: NGUYỄN HỮU TOÀN



- Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN HỮU TOÀN**.
- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN HỮU TOÀN.
- Ngày, tháng, năm sinh: 30/10/1968.
- Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Văn Khê, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Quê quán: Phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Nơi đăng ký thường trú: Căn hộ 1902, Chung cư 97-99 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Nơi ở hiện nay: Căn hộ 401A, Chung cư N04A, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.

- Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông.
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Tài chính, kế toán.
- Học vị: Thạc sĩ Chính sách công. Học hàm: Không.
- Lý luận chính trị: Cao cấp.
- Ngoại ngữ: Thạc sĩ - Tiếng Anh.
12. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ.
13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội.
14. Nơi công tác: Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội.
15. Ngày vào Đảng: 13/7/1994.
- Ngày chính thức: 13/7/1995.
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban Kinh tế và Tài chính.
16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.
17. Tình trạng sức khỏe: Trung bình.
18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Huân chương lao động hạng Ba; 01 Bằng khen của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 03 Bằng khen của các Bộ.
19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
20. Là đại biểu Quốc hội khoá XIV, Khoá XV.
21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ tháng 5 năm 1991 đến tháng 4 năm 1995: Chuyên viên, Kho bạc Nhà nước, Bộ Tài chính.
 - Từ tháng 5 năm 1995 đến tháng 12 năm 2000: Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Văn phòng Bộ Tài chính.
 - Từ tháng 01 năm 2001 đến tháng 6 năm 2006: Phó chánh Văn phòng Bộ Tài chính; Thư ký Bộ trưởng Bộ Tài chính từ tháng 5 năm 2006.
 - Từ tháng 7 năm 2006 đến tháng 4 năm 2007: Vụ trưởng thuộc Bộ Tài chính, biệt phái Văn phòng Chính phủ tạm thời làm Thư ký Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng.
 - Từ tháng 4 năm 2007 đến tháng 4 năm 2011: Chuyển công tác về Văn phòng Chính phủ làm Thư ký Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng (Hàm Vụ trưởng từ tháng 8 năm 2007).
 - Từ tháng 4 năm 2011 đến tháng 9 năm 2011: Trợ lý Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng.
 - Từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 8 năm 2014: Trợ lý Chủ tịch Quốc hội.
 - Từ tháng 8 năm 2014 đến tháng 3 năm 2015: Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Trợ lý Chủ tịch Quốc hội.
 - Từ tháng 3 năm 2015 đến tháng 7 năm 2016: Phó Tổng Thư ký Quốc hội; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Trợ lý Chủ tịch Quốc hội.
 - Từ tháng 7 năm 2016 đến tháng 02 năm 2025: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc Hội; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cơ quan Quốc hội, Bí thư Chi bộ Tài chính, Ngân sách nhiệm kỳ 2020-2022, nhiệm kỳ 2022-2025.
 - Từ tháng 03 năm 2025 đến nay: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban Kinh tế và Tài chính.
- Hiện tại, ông **Nguyễn Hữu Toàn** đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.

-